

### **III. Phẩm Kiếm (S.I,13)**

... (Nhân duyên ở Sàvatthi). Đứng một bên, vị Thiên áy nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

#### **I. Kiếm:**

Như kiếm đã chạm da,  
Như lửa cháy trên đầu,  
Tỳ-kheo hãy chánh niệm,  
Xuất gia bỏ ái dục.

(Thế Tôn):

Như kiếm đã chạm da,  
Như lửa cháy trên đầu,  
Tỳ-kheo hãy chánh niệm,  
Xuất gia bỏ thân kiến.

#### **II. Xúc Chạm**

Không xúc, không có chạm,  
Có xúc, thời có chạm,  
Nên hại người không hại,  
Tức có xúc, có chạm,  
Ai hại người không hại,  
Người tịnh, không ô nhiễm,  
Kẻ ngu hái quả ác,  
Như ngược gió tung bụi.

#### **III. Triền Phược**

Nội triền và ngoại triền,  
Chúng sanh bị triền phược,  
Con hỏi Gotama,  
Ai thoát khỏi triền này?

(Thế Tôn):

Người trú giới có trí,  
Tu tập tâm và tuệ,  
Nhiệt tâm và thận trọng,  
Tỳ-kheo ấy thoát triền.  
Với ai, đã từ bỏ  
Tham, sân và vô minh,  
Bậc Lậu tận, ứng cúng,  
Vị ấy thoát triền phược.  
Chỗ nào danh và sắc,  
Được đoạn tận, vô dư,  
Đoạn chương ngại, sắc tướng,  
Chỗ ấy triền phược đoạn.

#### **IV. Chế Ngự Tâm (S.i,14)**

Chỗ nào ý chế ngự,  
Chỗ ấy đau khổ tận.  
Ý chế ngự hoàn toàn,  
Thoát đau khổ hoàn toàn.

(Thế Tôn):

Không nên chế ngự ý,  
Hoàn toàn về mọi mặt,  
Chớ có chế ngự ý,  
Nếu tự chủ đạt được.  
Chỗ nào ác pháp khởi,  
Chỗ ấy chế ngự ý.

#### **V. Vị A-La-Hán (Tập 22.6 - 7, La-hán, Đại 2,154b (S.i,14) ( Biệt Tập 9.6, Đại 2,435c)**

Vị Tỳ-kheo La-hán,  
Đã làm điều phải làm,  
Các lậu được đoạn tận,

*Thân này, thân tối hậu.*

*Vị ấy có thể nói:*

*"Chính tôi vừa nói lên"*

*Vị ấy có thể nói:*

*"Họ nói là của tôi".*

*(Thế Tôn):*

*Vị Tỳ-kheo La-hán,*

*Đã làm điều phải làm,*

*Các lậu được đoạn tận,*

*Thân này, thân tối hậu.*

*Vị ấy có thể nói:*

*"Chính tôi vừa nói lên",*

*Vị ấy có thể nói:*

*"Họ nói là của tôi".*

*Vị ấy khéo biết rõ,*

*Danh xưng ở thế gian,*

*Vì chỉ là danh xưng,*

*Vị ấy cũng danh xưng.*

*(Vị Thiên):*

*Vị Tỳ-kheo La-hán,*

*Đã làm điều phải làm,*

*Các lậu được đoạn tận,*

*Thân này, thân tối hậu.*

*Có phải Tỳ-kheo ấy,*

*Đi gần đến kiêu mạn,*

*Khi vị ấy có nói:*

*"Chính tôi vừa nói lên".*

*Khi vị ấy có nói:*

*"Họ nói là của tôi"?*

*(Thế Tôn):*

*Ai đoạn tận kiêu mạn,*

*Không còn những buộc ràng,*

*Mọi hệ phược kiêu mạn,*

*Được hoàn toàn đoạn tận.*

*Vị có trí sáng suốt,*

*Vượt khỏi mọi hư tưởng,*

*Vị ấy có thể nói:*

*"Chính tôi vừa nói lên",*

*Vị ấy có thể nói:*

*"Họ nói là của tôi".*

*Vị ấy khéo biết rõ,*

*Danh xưng ở thế gian,*

*Vì chỉ là danh xưng,*

*Vị ấy cũng danh xưng.*

**VI. Ánh Sáng** (Tập, Đại 2,360b) (S.i,15) (Biệt Tập 15.12, Đại 2,478c)

*Vật gì chiếu sáng đời,*

*Do chúng, đời chói sáng?*

*Con đến hỏi Thế Tôn,*

*Muốn biết lời giải đáp.*

*(Thế Tôn):*

*Bốn vật chiếu sáng đời,*

*Thứ năm, đây không có.*

*Ngày, mặt trời sáng chói,*

*Đêm, mặt trăng tỏ rạng,*

*Lửa cháy đỏ đêm ngày,*

*Chói sáng khắp mọi nơi.  
Chánh giác sáng tối thắng,  
Sáng này, sáng vô thượng.*

**VII. Nước Chảy** (S.i,15)

*Chỗ nào nước chảy ngược?  
Chỗ nào nước xoáy dừng?  
Chỗ nào danh và sắc,  
Được đoạn diệt, không dư?  
Chỗ nào nước và đất,  
Lửa, gió không vãng trú,  
Do vậy nước chảy ngược,  
Chỗ ấy nước xoáy dừng,  
Chỗ ấy danh và sắc,  
Được đoạn diệt, không dư.*

**VIII. Giàu Lớn** (S.i,15)

*Sát-đế-ly giàu lớn,  
Tài sản, quốc độ lớn,  
Luôn luôn ganh tị nhau,  
Hưởng dục không biết ngán,  
Giữa người sống dao động,  
Trôi theo dòng tái sanh.  
Ai bỏ tật và ái,  
Không dao động giữa đời.*

(Thế Tôn):

*Vị xuất gia bỏ nhà,  
Bỏ con, gia súc, thân,  
Bỏ tham và bỏ sân,  
Và từ bỏ vô minh,  
Bạc Lậu tận, La-hán,  
Không dao động giữa đời.*

**IX. Bốn Bánh Xe** (S.i,16)

*Bốn bánh xe, chín cửa,  
Đầy uế, hệ lụy tham,  
Chìm đắm trong bùn nhơ,  
Ôi, thừa bậc Đại Hùng,  
Sanh thú người như vậy,  
Tương lai sẽ thế nào?*

(Thế Tôn):

*Cắt hỷ và buộc ràng,  
Dục tham và tà ác,  
Ái căn được đoạn tận,  
Sanh thú sẽ như vậy.*

**X. Con Sơn Dương** (S.i,16)

*Chân như chân sơn dương,  
Vừa thon lại vừa mạnh,  
Ăn uống có chừng mực,  
Không tham lam, say đắm,  
Như sư tử, voi rừng,  
Độc hành, không dục vọng.  
Sau khi đến, con hỏi,  
Làm sao thoát khổ đau?*

(Thế Tôn):

*Có năm dục ở đời,  
Ý căn là thứ sáu,  
Ở đây, từ ước muốn,*

*Như vậy thoát khổ đau.*

#### **IV. Phẩm Quân Tiên**

##### **I. Với Người Thiện (S.i 16)**

1) Như vậy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn ở Sāvattthi (Xá-vệ), Jetavana (Thắng Lâm), tại vườn ông Anāthapindika (Cấp Cô Độc).

2) Rồi rất nhiều quân tiên Satullapa, sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên.

3) Đứng một bên, một vị Thiên nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Hãy thân với người lành,  
Hãy gần gũi người thiện,  
Biết diệu pháp người hiền,  
Được tốt hơn, không xấu.*

4) Rồi một vị Thiên khác lại nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Hãy thân với người lành,  
Hãy gần gũi người thiện,  
Biết diệu pháp người hiền,  
Được tuệ, không gì khác.*

5) Rồi một vị Thiên khác lại nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Hãy thân với người lành,  
Hãy gần gũi người thiện,  
Biết diệu pháp người hiền,  
Không sâu, giữa sâu muộn.*

6) Rồi một vị Thiên khác lại nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Hãy thân với người lành,  
Hãy gần gũi người thiện,  
Biết diệu pháp người hiền,  
Chúng sanh sanh thiện thú.*

8) Rồi một vị Thiên khác lại nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Hãy thân với người lành,  
Hãy gần gũi người thiện,  
Biết diệu pháp người hiền,  
Chúng sanh thường hưởng lạc.*

9) Rồi một vị Thiên khác bạch Thế Tôn:

-- Bạch Thế Tôn, trong tất cả vị ấy, ai đã nói lên một cách tốt đẹp?

-- Về vấn đề này, tất cả các Ông đều nói lên một cách tốt đẹp. Tuy vậy, hãy nghe lời Ta nói:

*Hãy thân với người lành,  
Hãy gần gũi người thiện,  
Biết diệu pháp người hiền,  
Giải thoát mọi khổ đau.*

Thế Tôn thuyết giảng như vậy. Quân Tiên ấy hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.

##### **II. Xan Tham (Tap, Đại 2,354c) (Biệt Tap, Đại 2,473b) (S.i,18)**

1) Một thời Thế Tôn trú ở Sāvattthi, Jetavana, tại vườn ông Anāthapindika.

2) Rồi rất nhiều quân tiên Satullapa, sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng, chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên.

3) Đứng một bên, một vị Thiên nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Vì xan tham, phóng dật,  
Như vậy không bố thí,  
Ai ước mong công đức,  
Có trí nên bố thí.*

4) Rồi một vị Thiên khác nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Điều kẻ xan tham sợ,  
Nên không dám bố thí,  
Sợ ấy đến với họ,  
Chính vì không bố thí.*

Điều kẻ xan tham sợ,  
Chính là đói và khát,  
Kẻ ngu phải cảm thọ,  
Đời này và đời sau.  
Vậy hãy chế xan tham,  
Bố thí, nhiếp cầu uế,  
Chúng sanh vững an trú,  
Công đức trong đời sau.

5) Rồi một vị Thiên khác nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

Không chét giữa người chết,  
Như thiện hữu trên đường,  
San sẻ lương thực hiếm,  
Thường pháp là như vậy.  
Kẻ ít, vui san sẻ,  
Kẻ nhiều khó, đem cho,  
Bố thí từ kẻ khó,  
Đong được ngàn đồng vàng.

6) Rồi một vị Thiên khác nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

Khó thay sự đem cho,  
Khó thay làm hạnh ấy.  
Kẻ ác khó tùy thuận,  
Khó thay pháp bậc lành.  
Do vậy kẻ hiền, ác,  
Sanh thú phải sai khác,  
Kẻ ác sanh địa ngục,  
Người lành lên cõi trời.

7) Rồi một vị Thiên khác bạch Thế Tôn:

-- Bạch Thế Tôn, trong tất cả vị ấy, vị nào đã nói một cách tốt đẹp?

-- Về vấn đề này, tất cả các Ông đã nói một cách tốt đẹp. Tuy vậy hãy nghe Ta:

Sở hành vẫn chơn chánh,  
Dầu phải sống vụn vặt,  
Dầu phải nuôi vợ con,  
Vời đồ ăn lượm lặt,  
Nhưng vẫn bố thí được,  
Từ vật chứa ít ỏi,  
Từ ngàn người bố thí,  
Từ trăm ngàn vật cho,  
Trị giá không ngang bằng,  
Kẻ bố thí như vậy.

8) Rồi một vị Thiên khác nói lên bài kệ này với Thế Tôn:

Vì sao họ bố thí,  
Rộng lớn nhiều như vậy,  
Trị giá không ngang bằng,  
Kẻ nghèo, chơn bố thí?  
Sao ngàn người bố thí,  
Từ trăm ngàn vật cho,  
Trị giá không ngang bằng,  
Kẻ bố thí như vậy?

9) Rồi Thế Tôn nói lên bài kệ này với vị Thiên ấy:

Có những người bố thí,  
Một cách bất bình thường,  
Sau khi chém và giết,  
Mới làm vơi nổi sầu.  
Sự bố thí như vậy,  
Đầy nước mắt đánh đập,

*Trị giá không ngang bằng,  
Kẻ nghèo, chơn bố thí.  
Từ ngàn người bố thí,  
Từ trăm ngàn vật cho,  
Trị giá không ngang bằng,  
Kẻ bố thí như vậy.*

### **III. Lành Thay (S.i,20)**

1) Ở Sàvatthi.

2) Rồi rất nhiều quần tiên Satullapa, khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng, chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên.

3) Đứng một bên, một vị Thiên nói lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

*Lành thay sự bố thí!*

*Kính thưa bậc Tôn già.*

*Vì xan tham, phóng dật,*

*Như vậy không bố thí,*

*Ai ước mong công đức,*

*Có trí nên bố thí.*

4) Rồi một vị Thiên khác nói lên lời cảm ứng này trước mặt Thế Tôn:

*Lành thay sự bố thí,*

*Kính thưa bậc Tôn già!*

*Nhưng thật tốt lành thay,*

*Bố thí trong thiếu thốn!*

*Kẻ ít, vui san sẻ,*

*Kẻ nhiều khó, đem cho,*

*Bố thí từ kẻ khó,*

*Đong được ngàn đồng vàng.*

5) Rồi một vị Thiên khác nói lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

*Lành thay sự bố thí,*

*Kính thưa bậc Tôn già!*

*Nhưng thật tốt lành thay,*

*Bố thí trong thiếu thốn!*

*Lành thay sự bố thí,*

*Phát xuất từ lòng tin.*

*Bố thí và đánh nhau,*

*Được nói là bằng nhau,*

*Một số ít kẻ lành,*

*Thắng xa số đông người.*

*Vì dầu cho có ít,*

*Nhưng cho với lòng tin,*

*Do vậy được an lạc,*

*Vì lợi ích cho người.*

6) Rồi một vị Thiên khác nói lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

*Lành thay sự bố thí,*

*Kính thưa bậc Tôn già!*

*Nhưng thật tốt lành thay,*

*Bố thí trong thiếu thốn!*

*Lành thay sự bố thí,*

*Phát xuất từ lòng tin!*

*Lành thay sự bố thí,*

*Với tài sản hợp pháp!*

*Ai là người bố thí,*

*Với tàn sản hợp pháp,*

*Do nỗ lực tinh tấn,*

*Nhờ vậy thấu hoạch được;*

*Vị ấy vượt dòng suối,*

*Thần chết Dạ-ma giới,  
Sau khi chết được sanh,  
Chỗ trú xứ chư Thiên.*

7) Rồi một vị Thiên khác nói lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

*Lành thay sự bố thí,  
Kính thưa bậc Tôn già!  
Nhưng thật tốt lành thay,  
Bố thí trong thiếu thốn!  
Lành thay sự bố thí,  
Phát xuất từ lòng tin!  
Lành thay sự bố thí,  
Vời tài sản hợp pháp!  
Lành thay sự bố thí,  
Có suy tư sáng suốt!  
Bố thí có suy tư,  
Bậc Thiện Thệ tán thán.  
Bố thí cho những vị,  
Đáng kính trọng ở đời,  
Bố thí những vị ấy,  
Được hưởng quả phước lớn,  
Như hạt giống tốt đẹp,  
Gieo vào ruộng tốt lành.*

8) Rồi một vị Thiên khác nói lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

*Lành thay sự bố thí,  
Kính thưa bậc Tôn già!  
Nhưng thật tốt lành thay,  
Bố thí trong thiếu thốn!  
Lành thay sự bố thí,  
Phát xuất từ lòng tin!  
Lành thay sự bố thí,  
Vời tài sản hợp pháp!  
Lành thay sự bố thí,  
Có suy tư sáng suốt!  
Lành thay sự tự chế,  
Đối với các chúng sanh!  
Giữa chúng sanh hữu tình,  
Ai sống không làm hại,  
Sợ người khác chỉ trích,  
Không làm ác, bất thiện,  
Họ khen kẻ nhút nhát,  
Nhưng chỉ trích người hùng,  
Chính sợ bị chỉ trích,  
Người lành không làm ác.*

9) Rồi một vị Thiên khác bạch Thế Tôn:

-- Bạch Thế Tôn, giữa chúng con, lời nói ai được tốt lành?

-- Về vấn đề này, tất cả các Ông đều nói lên một cách tốt đẹp. Tuy vậy hãy nghe lời của Ta:

*Bố thí với lòng tin,  
Được tán thán nhiều mặt,  
Có pháp hơn bố thí,  
Pháp ấy là Pháp cú.  
Từ xưa, từ xa xưa,  
Người lành, người chơn thiện,  
Vời trí tuệ sáng suốt,  
Đạt đến cảnh Niết-bàn.*

**IV. Chúng Không Phải (S.i,22)**

1) Một thời Thế Tôn trú ở Sàvatthi (Xá-vệ), Jetavana (Thắng Lâm), tại vườn ông Anàthapindika (Cấp Cô Độc).

2) Rồi rất nhiều quần tiên Satullapa, sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên.

3) Đứng một bên, một vị Thiên nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Giữa loài Người chúng ta,  
Có các dục vô thường.  
Ai hưởng chúng ở đời,  
Bị chúng trói, chúng buộc.  
Phóng dật đối với chúng,  
Khó thoát ly với chúng,  
Người nào khó thoát ly,  
Bị thân chết chinh phục.  
Họa từ dục vọng sanh,  
Khổ từ dục vọng khởi,  
Dục vọng được nhiếp phục,  
Nhờ vậy họa nhiếp phục,  
Tai họa được nhiếp phục,  
Nhờ vậy khổ nhiếp phục.  
Vật sai biệt ở đời,  
Chúng không phải các dục,  
Chính tư niệm tham ái,  
Là dục vọng con người.  
Vật sai biệt tồn tại,  
Như vậy ở trên đời,  
Do vậy bậc Hiền trí,  
Điều phục các dục vọng.  
Hãy từ bỏ phần nộ,  
Hãy nhiếp phục kiêu mạn,  
Hãy vượt qua tất cả,  
Mọi kiết sử trói buộc.  
Chớ có quá chấp trước,  
Đối với danh sắc ấy,  
Khổ không thể đến được,  
Với ai không có gì.  
Hãy từ bỏ tính toán,  
Không chạy theo hư tưởng,  
Cắt đứt mọi tham ái,  
Với danh sắc ở đời.  
Vị ấy đoạn phiền trước,  
Không lo âu, không ái;  
Chư Thiên và loài Người,  
Đời này hay đời sau,  
Ở cảnh giới chư Thiên,  
Hay tại mọi trú xứ,  
Tìm cầu nhưng không gặp,  
Vết tích của vị ấy,  
Họ tìm nhưng không thấy,  
Vị giải thoát như vậy.  
(Tôn giả Mogharàjà nói như vậy)  
Chư Thiên và loài Người,  
Đời này hay đời sau,  
Bậc tối thượng loài Người,  
Lo hạnh phúc chúng sanh,  
Họ đánh lễ vị ấy,*



*Nên tán thán họ không?*

*(Bạch Thế Tôn lên tiếng)*

*Này Mogharàjà*

*Họ cũng nên tán thán,*

*Bách giải thoát như vậy.*

*Này Tỷ-kheo khát sĩ,*

*Nếu họ biết Chánh pháp,*

*Đoạn trừ được nghi hoặc,*

*Họ trở thành giải thoát.*

#### **V. Hiềm Trách Thiên (S.i,23)**

1) Một thời Thế Tôn ở Sàvatthi (Xá-vệ), Jetavana (Thắng Lâm), tại vườn ông Anàthapindika (Cấp Cô Độc).

2) Rồi rất nhiều quần tiên Ujjhànasanna (Hiềm trách thiên), sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng, chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn. Sau khi đến, các vị ấy đứng giữa hư không.

3) Rồi một vị Thiên đứng giữa hư không, nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Những ai nói mình khác*

*Với điều họ thực có,*

*Thời mọi vật thọ dụng,*

*Xem như do trộm cắp,*

*Chẳng khác kẻ gian manh,*

*Dùng lừa đảo trộm cắp.*

*Hãy nói điều có làm,*

*Không nói điều không làm,*

*Không làm nói có làm,*

*Kẻ trí biết rõ họ.*

*(Thế Tôn):*

*Những ai chỉ biết nói,*

*Hay chỉ biết nghe thôi,*

*Những hạng người như vậy,*

*Không thể nào tiến bộ.*

*Khó nhọc thay con đường,*

*Giúp kẻ trí giải thoát.*

*Nhờ Thiên định thiêu cháy,*

*Mọi trói buộc quân ma,*

*Kẻ trí không làm vậy,*

*Sau khi biết thế tình,*

*Với trí, chứng Niết-bàn,*

*Vượt cháp trước ở đời.*

4) Rồi các quần tiên ấy đứng xuống đất, cúi đầu đánh lễ chân Thế Tôn, và bạch Thế Tôn:

-- Đây là tội lỗi của chúng con, bạch Thế Tôn. Chúng con đi đến tội lỗi, vì ngu xuẩn, vì mê mờ, vì bất thiện. Chúng con nghĩ chúng con có thể công kích Thế Tôn. Bạch Thế Tôn, mong Thế Tôn chấp nhận cho chúng con, lỗi lầm là lỗi lầm để gìn giữ trong tương lai.

5) Rồi Thế Tôn mỉm cười.

6) Các quần tiên ấy càng tức tối thêm và bay lên hư không.

7) Một vị Thiên nói bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Ai không chịu chấp nhận,*

*Tội lỗi được phát lộ,*

*Nội phân, wa sân hận,*

*Hận thù càng kiên chặt.*

*Nếu không có tội lỗi,*

*Ở đây không làm lạc,*

*Hận thù không thể tiêu.*

*Do gì xem là thiện?*

*Với ai không tội lỗi?*

*Với ai không làm lạc?*

*Ai không bị si mê?*

*Ai kẻ tri thường niệm?*

(Thế Tôn):

*Như Lai, bậc Giác Ngộ,*

*Thương xót mọi hữu tình,*

*Nơi Ngài không tội lỗi,*

*Nơi Ngài không lầm lạc.*

*Ngài không bị si mê,*

*Ngài chánh trí thường niệm.*

*Ai không chịu chấp nhận,*

*Tội lỗi được phát lộ,*

*Nội phần, ưa sân hận,*

*Hận thù càng kiên chặt.*

*Ta không thích hận thù,*

*Ta nhận tội các Ông.*

**VI. Lòng Tin** (S.i,25), (Tập, Đại 2,354b) - (Biệt Tập, Đại 2,473a)

1) Một thời, Thế Tôn trú ở Sàvatthi (Xá-vệ), Jetavana (Thắng Lâm) tại vườn ông Anàthapindika (Cấp Cô Độc).

2) Rồi rất nhiều quần tiên SatullapaKàyikà, khi đêm đã gần tàn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên.

3) Đứng một bên, một vị Thiên nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Tín là người thứ hai,*

*Là bạn của loài Người,*

*Nếu không trú bất tín,*

*Được danh dự, xưng tán,*

*Sau khi bỏ thân này,*

*Được sanh lên Thiên giới.*

*Hãy từ bỏ phần nô,*

*Hãy nhiếp phục kiêu mạn,*

*Hãy vượt qua tất cả*

*Mọi kiết sử trói buộc.*

*Chớ có quá chấp trước,*

*Đối với danh sắc ấy.*

*Tham không thể đến được,*

*Với ai không có gì.*

*Kẻ ngu không trí tuệ,*

*Mới đam mê, phóng dật,*

*Kẻ trí không phóng dật,*

*Như giữ tài vật quý.*

*Chớ đam mê, phóng dật,*

*Chớ đắm say ái dục,*

*Thiền tư, không phóng dật,*

*Đạt được tối thắng lạc.*

**VII. Tự Hộ** (S.i,26) - (Tập, Đại 2.323a) (Biệt Tập, Đại 2.411a) (S.i,26) (D. 20 Mahàsamaya, Trường, Đại 1,79b - 81b)

1) Như vậy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn ở giữa dòng họ Sakka (Thích-ca), tại Kapilavatthu (Ca-tỳ-la-vệ), ở rừng Đại Lâm, cùng với đại chúng Tỷ-kheo khoảng 500 vị, tất cả là bậc A-la-hán. Và chư Thiên ở mười phương thế giới phần lớn cũng thường tập hội để chiêm ngưỡng Thế Tôn và chúng Tỷ-kheo.

2) Rồi bốn vị Tịnh cư thiên (Suddàvàsà) suy nghĩ như sau: "Thế Tôn nay ở giữa dân chúng Sakka, thành Kapilavatthu, rừng Đại Lâm, cùng với đại chúng Tỷ-kheo khoảng 500 vị, tất cả đều là bậc A-la-hán. Và chư Thiên ở mười phương thế giới, phần lớn cũng thường tập hội để chiêm ngưỡng Thế Tôn và chúng Tỷ-kheo. Vậy chúng ta hãy đi đến Thế Tôn; sau khi đến, mỗi chúng ta đọc một bài kệ dâng lên Thế Tôn."

3) Rồi chư Thiên ấy nhanh như nhà lực sĩ duỗi cánh tay đã co lại, hay co cánh tay đã duỗi ra, biến mất từ

Tịnh cư thiên và hiện ra trước mặt Thế Tôn.

4) Chư Thiên ấy đánh lễ Thế Tôn và đứng một bên. Sau khi đứng một bên, một vị Thiên đọc bài kệ trước Thế Tôn:

*Đại hội tại Đại Lâm,  
Chư Thiên đồng tu tập,  
Chúng con đến Pháp hội,  
Đánh lễ chúng Bất thắng.*

5) Rồi các vị Thiên khác cũng đọc lên một bài kệ trước Thế Tôn:

*Tại đây chúng Tỷ-kheo,  
Thiên định, tâm chánh trực,  
Như \_\_\_\_\_ chủ xe năm cương,  
Bậc hiền hộ các căn.*

6) Lại một vị Thiên khác cũng đọc lên một bài kệ trước Thế Tôn:

*Như khóa gãy, chốt tháo,  
Trụ bị đào, tham đoạn,  
Sống thanh tịnh, vô cấu,  
Có mắt, voi khéo điều.*

7) Lại một vị Thiên khác cũng đọc lên một bài kệ trước mặt Thế Tôn:

*Những ai quy y Phật,  
Sẽ không đọa ác thú,  
Sau khi bỏ thân Ngươi,  
Sẽ sanh làm chư Thiên.*

**VIII. MIẾNG ĐÁ VỤN** - (Tập, Đại 2,355a) - (Biệt Tập, Đại 2,473c) - (S.i,27)

1) Như vậy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn ở tại Rājagaha (Vương Xá), tại vườn Nai (Maddakucchi)

2) Lúc bấy giờ, chân Thế Tôn bị miếng đá bẻ đâm phải. Cảm thọ Thế Tôn mãnh liệt. Thân cảm thọ khổ đau, nhói đau, nhức nhối, khóc liệt, không khoái tâm, không thích thú. Nhưng Thế Tôn chánh niệm tỉnh giác, nhẫn chịu, không phiền não.

3) Rồi Thế Tôn cho trái áo Sanghàti (Tăng-già-lê) xếp tư lại, nằm xuống phía hông bên phải như dáng điệu con sư tử, chân đặt trên chân, chánh niệm tỉnh giác.

4) Rồi bảy trăm quân tiên Satullapakāyikā, sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Maddakucchi, đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên.

5) Đứng một bên, một vị Thiên đọc lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

-- Sa-môn Gotama thật là bậc Long tượng. Và với tư cách Long tượng, Ngài nhẫn chịu thân thọ khởi lên, đau khổ, nhói đau, nhức nhối, khóc liệt, không khoái tâm, không thích thú, Ngài chánh niệm tỉnh giác, nhẫn chịu, không phiền não.

6) Rồi một vị Thiên khác nói lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

-- Sa-môn Gotama thật là bậc Sư tử. Và với tư cách Sư tử, Ngài nhẫn chịu thân thọ khởi lên, khổ đau... không có phiền não.

7) Rồi một vị Thiên khác nói lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

-- Sa-môn Gotama thật là Lương tuấn mã. Và với tư cách Lương tuấn mã, Ngài nhẫn chịu thân thọ khởi lên, khổ đau... không có phiền não.

8) Rồi một vị Thiên khác nói lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

-- Sa-môn Gotama thật là bậc Ngưu vương. Và với tư cách Ngưu vương, Ngài nhẫn chịu thân thọ khởi lên, khổ đau... không có phiền não.

9) Rồi một vị Thiên khác nói lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

-- Sa-môn Gotama thật là bậc Nhẫn nại Kiên cường. Và với tư cách bậc Nhẫn nại Kiên cường, Ngài nhẫn chịu thân thọ khởi lên, khổ đau... không có phiền não.

10) Rồi một vị Thiên khác nói lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

-- Sa-môn Gotama thật là một bậc Khéo điều phục. Và với tư cách là một bậc Khéo điều phục, Ngài nhẫn chịu thân thọ khởi lên, khổ đau... không có phiền não.

11) Rồi một vị Thiên khác nói lên lời cảm hứng này trước mặt Thế Tôn:

-- Hãy xem tâm của Ngài khéo được tu tập Thiên định và giải thoát, không có nổi lên, không có chìm xuống, mọi hành động được tác thành, không có ai kích thích. Ai có thể nghĩ mình đi ngược lại một Long tượng như vậy, một bậc Sư tử như vậy, một bậc Lương tuấn mã như vậy, một bậc Ngưu vương

như vậy, một bậc Nhân nại Kiên cường như vậy, một bậc Nhiếp phục như vậy, trừ phi là một người mù.

*Các vị Bà-la-môn,  
Tinh thông năm Vệ-đà,  
Dầu tu tập khổ hạnh,  
Cho đến hàng trăm năm,  
Tâm họ không có thể,  
Chon chánh được giải thoát.*

*Tự tánh quá hạ liệt,  
Không đến bờ bên kia,  
Bị khát ái chi phối,  
Bị giới cấm trói buộc,  
Dầu tu tập khổ hạnh,  
Cho đến hàng trăm năm,  
Tâm họ không có thể,  
Chon chánh được giải thoát.*

*Tự tánh quá hạ liệt,  
Không đến bờ bên kia.*

*Ở đời không nhiếp phục,  
Kiêu mạn cùng các dục,  
Tâm không được an tịnh,  
Không tu tập Thiền định.*

*Ở trong rừng cô độc,  
Nhưng tâm tư phóng dật,*

*Vị ấy khó vượt khỏi,  
Sự chinh phục tử thân.*

*Nhiếp phục được kiêu mạn,  
Khéo tu tập Thiền định,*

*Tâm tư khéo an tịnh,  
Giải thoát được viên mãn,*

*Ở trong rừng cô độc,  
Tâm tư không phóng dật,*

*Vị ấy khéo vượt khỏi,  
Sự chinh phục tử thân.*

**IX. Con Gái Của Pajjunna** (Tập, Đại 2,350a) (Biệt Tập, 14.4, Đại 2,469a) (S.i,29)

1) Như vậy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn ở Vesàli, Đại Lâm, tại Trùng Các giảng đường.

2) Rồi Kokanadà, con gái của Pajjunna, sau khi đêm vừa mãn, với dung sắc thù thắng chiếu sáng toàn vùng Đại Lâm, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên.

3) Đứng một bên, Thiên nữ Kokanadà, con gái của Pajjunna, nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Bậc Chánh Đẳng Chánh Giác,  
Thượng thủ các chúng sanh,  
Nay an trú Đại Lâm,  
Tại thành Vesàli,  
Hãy để con đánh lễ,  
Con gái Pajjunna,  
Tên Kokanadà.*

*Từ trước con chỉ nghe,  
Bậc chứng ngộ Chánh Giác.*

*Bậc vô thượng Pháp Nhân,  
Bậc Chánh Đẳng Chánh Giác.*

*Ngày nay con có thể,  
Biết được Chánh pháp ấy,*

*Do Thiện Thệ thuyết giảng,  
Bậc Mâu-ni Chánh Giác.*

*Những ai kém trí tuệ,*

*Khinh bác chống Thánh pháp,  
Sẽ rơi vào địa ngục,  
Mệnh danh Roruva,  
Trải thời gian lâu dài,  
Thọ lãnh nhiều thống khổ.  
Những ai đối Thánh pháp,  
Kham nhẫn, tâm tịch tịnh,  
Từ bỏ thân làm người,  
Viên mãn thân chư Thiên.*

**X. Con Gái Của Pajjunna** (Tập, Đại 2, 349c) (Biệt Tập 14.3, Đại 2, 469a) (S.i,30)

1) Như vậy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn trú ở Vesàli, Đại Lâm, tại Trùng Các giảng đường.

2) Rồi Cùla - Kokanadà, con gái của Pajjunna, sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Đại Lâm đi đến Thế Tôn; sau khi đi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên. Đứng một bên, Cùla-Kokanadà, con gái của Pajjunna, nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Con gái Pajjunna,  
Tên Kokanadà.  
Nhan sắc như điện quang,  
Nàng đã đến tại đây,  
Đánh lễ Phật và Pháp,  
Nói kệ lợi ích này,  
Dầu với nhiều pháp môn,  
Con phân tích pháp này.  
Nhưng lược nghĩa con nói,  
Theo ý con hiểu biết,  
Ở đời, chớ làm ác,  
Cả ba: thân, khẩu, ý,  
Từ bỏ mọi thứ dục,  
Chánh niệm, tâm tỉnh giác,  
Không khổ hạnh ép xác,  
Vô bố, không lợi ích.*